

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung
của các cơ quan, đơn vị năm 2024 (đợt 1)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 57/TTr-STC ngày 22/4/2024 về việc trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị năm 2024 (đợt 1).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý mua sắm 05 xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố với các nội dung như sau: //

1. Chủng loại, số lượng, chi phí mua xe:

TT	Đơn vị	Số lượng (xe)	Chi phí mua xe (tr.đ)	Trong đó	
				Giá mua	Chi phí khác
	CỘNG	5	7.980	6.950	1.030
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Xe 07 - 08 chỗ ngồi 02 cầu	01	1.720	1.500	220
2	Sở Tư pháp				
	Xe 07 - 08 chỗ ngồi 02 cầu	01	1.720	1.500	220
3	Sở Công Thương				
	Xe 07 - 08 chỗ ngồi 02 cầu	01	1.720	1.500	220
4	Huyện Thủy Nguyên				
	Xe 07 - 08 chỗ ngồi 02 cầu	01	1.720	1.500	220
5	Quận Dương Kinh				
	Xe ô tô công tác chung	01	1.100	950	150

Dự toán chi phí khác: gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ, chi phí dịch vụ tư vấn, dịch vụ thẩm định...

2. Nguồn kinh phí mua sắm: chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ của thành phố theo lĩnh vực năm 2024, kinh phí thực hiện nhiệm vụ chung của thành phố, nhiệm vụ: Trang bị xe ô tô phục vụ công tác và xe chuyên dùng tại Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Phương thức mua sắm: các cơ quan-, đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện mua sắm tài sản (phương thức mua sắm phân tán).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài chính:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện mua sắm tài sản theo quy định;
- Thực hiện các thủ tục để phân bổ kinh phí và tổng hợp quyết toán.

2. Giao các đơn vị có tên tại Điều 1 Quyết định này:

- Tổ chức thực hiện mua sắm tài sản theo quy định;
- Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

3. Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng hướng dẫn, giám sát các cơ quan, đơn vị việc sử dụng kinh phí.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn

vị có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: TCNS, NC&KTGS;
- Lưu VT, TC3.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

